TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG
Bản án số: 21/2018/HS-ST
Ngày 18 / 4 / 2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
N□ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Hợp.
Các hội thẩm nhân dân:
1-Ông Đỗ Văn Ngôn - Giáo viên nghỉ hưu.
2-Ông Nguyễn Ngọc Vân - Giáo viên nghỉ hưu.
-Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Minh Nguyệt- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.
-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Công - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2018/TLST-HS ngày 08/ 3/ 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2018 /QĐXXST-HS ngày 05/4/2018 đối với bị cáo:

Ngụy Thanh H, sinh ngày 16/4/2000.

Trú tại: Khu 1, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngụy Thành C, sinh năm 1958; con bà: Nguyễn Thị Kim G, sinh năm 1963; vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 08/5/2017, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội "Cướp tài sản".

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2017 đến nay, được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Kim G, sinh năm 1963 (Mẹ đẻ bị cáo).

Trú tại: Khu 1, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1-Thân Văn K, sinh năm 1979. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn K, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

2-Tiêu Ngọc S, sinh năm 1994. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn V, xã B, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Người làm chứng:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1991. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

Người chứng kiến:

Nguyễn Văn P, sinh năm 1985.

Trú tại: Thôn D, thị trấn B, huyện V. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 45 phút ngày 01/12/2017, tại ngõ 418- khu 2- thị trấn B- huyện V- tỉnh Bắc Giang, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V bắt quả tang Ngụy Thanh H, sinh ngày 16/4/2000, trú quán: khu phố 1 - thị trấn B- huyện V- tỉnh Bắc Giang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Thân Văn K, sinh năm 1979, trú quán: thôn K- xã N- huyện Y- tỉnh Bắc Giang.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu của Thân Văn K: Tại túi quần bên trái phía sau đang mặc 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài và mặt trong màu trắng bạc, bên trong có chứa 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, bên trong túi nilon có chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy tổng hợp dạng đá, được niêm phong trong phong bì có ký hiệu "QT" và K tự giao nộp 01 (một) điện thoại di động có nhãn hiệu Nokia N1110i, màu đen trắng, có số Imel: 3522890107722054, bên trong có sim mang số là 0936696720.

Thu của Ngụy Thanh H: Tại túi quần bên phải phía trước đang mặc 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa được hàn kín xung quanh bên trong có chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy tổng hợp dạng đá, được niêm phong trong phong bì có ký hiệu "QT1" và H tự giao nộp 200.000 VNĐ (hai trăm nghìn đồng) tiền bán ma túy, 01 (một) điện thoại di động có nhãn hiệu Iphone màu trắng, có số Imel: 358691056381308, bên trong có sim mang số là 01294432267, 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, biển kiểm soát: 98B2-114.39.

Sau khi bắt người có hành vi phạm tội quả tang, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Bắc Giang đã bàn giao đối tượng và tài liệu liên quan cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện V để điều tra theo thẩm quyền.

Hồi 17 giờ 40 phút cùng ngày 01/12/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngụy Thanh H. Kết quả: không thu giữ gì.

Ngày 01/12/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã quyết định trưng cầu giám định số 13 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, giám định đối với vật chứng đã niêm phong trong phong bì có ký hiệu "*QT*" và *"QT1"*

Ngày 04/12/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có kết luận số: 1857/KL-PC54, kết luận:

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định:

Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, được gói bên ngoài bằng giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng là 0,085gam.

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT1" đã được niêm phong gửi giám định:

Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, được hàn kín xung quanh là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng là 0,157gam".

Quá trình điều tra, Ngụy Thanh H và các đối tượng khai nhận:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/12/2017, Ngụy Thanh H, sinh ngày 16/4/2000 trú quán: khu phố 1- thị trấn B- huyện V- tỉnh Bắc Giang đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Thân Văn K, sinh năm: 1979, trú quán: thôn K, xã N- huyện Y- tỉnh Bắc Giang bảo *"để anh cái 200"*. H hiểu ý của K là bảo bán cho 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) ma túy tổng hợp dạng đá nên đồng ý, hẹn K đến đầu ngõ 418- khu 2- thị trấn B- huyện V- tỉnh Bắc Giang để mua bán. Sau đó, H đi bộ ra đầu đường Nguyễn Văn T, thuộc địa phận khu phố 1- thị trấn B- huyện V- tỉnh B thì gặp Tiêu Ngọc S (tên gọi khác là Tống Ngọc T), sinh năm 1994, trú quán: thôn V- xã B- huyện V- tỉnh Bắc Giang đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98B2- 114.39 đỗ ở rìa đường nên bảo S cho mượn xe đi có việc rồi về trả, S đồng ý. H điều khiển xe mô tô một mình đến khu vực cổng trường mầm non ở thôn T- thị trấn B- huyện V- tỉnh Bắc Giang mua 01 (một) túi ma túy dạng đá được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa với giá 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) của một người đàn ông không quen biết, rồi chia một phần ma túy trong túi ma túy vừa mua được vào 01 (một) túi nilon, gói vào giấy bạc do H mang theo. Sau đó, H cất túi ma túy mua được vào túi quần phía trước đang mặc mục đích để bán cho các đối tượng nghiện ma túy, còn túi ma túy gói trong giấy bạc cầm ở tay trái đem bán cho K, rồi H điều khiển xe đến điểm hẹn gặp K. Khi đến, H thấy K cùng bạn là Nguyễn Văn H, sinh năm: 1991, trú quán: thôn Đ- xã L- huyện T- tỉnh B đang đứng ở đó. Tại đây, H đưa cho K túi ma túy gói trong giấy bạc cầm ở tay trái. K cầm túi ma túy cất vào túi quần bên trái phía sau đang mặc rồi đưa cho H 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). H vừa cầm tiền của K thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSVY ngày 07/3/2018 của VKSND huyện V, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Ngụy Thanh H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 – BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo thấy được tội lỗi của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất của vụ án và giữ nguyên quan điểm truy tố của bản cáo trạng và thay đổi điều luật áp dụng đối với bị cáo từ khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015 sang khoản 1 Điều 194 – BLHS năm 1999. Đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Ngụy Thanh H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 194- BLHS năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 101; Điều 38 - BLHS năm 2015; xử phạt Ngụy Thanh H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 5 Điều 65 – BLHS năm 2015 buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 03 năm tù về tội cướp tài sản của bản án số 18/2017/HSST ngày 08/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện V.

Áp dụng Điều 56, Điều 104 – BLHS năm 2015, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 01/12/2017 nhưng được trừ đi 09 ngày bị cáo bị tạm giữ của bản án số 18, bị cáo còn phải chấp hành 04 năm 11 tháng 21 ngày đến 05 năm 05 tháng 21 ngày.

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 – BLHS 2015, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 – BLTTHS 2015.

Tịch thu tiêu hủy 0,212gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định và 02 sim điện thoại.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đ và 01 chiếc điện thoại Iphone và 01 chiếc điện thoại Nokia.

Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là thành khẩn, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án như biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/12/2017, Ngụy Thanh H, đi xe mô tô đến khu vực cổng trường mầm non thôn T, thị trấn B, huyện V mua một gói ma túy Methamphetamine có khối lượng là 0,242 gam của một người đàn ông không quen biết với giá 400.000đồng rồi san một phần ma túy (0,085gam) trong túi ma túy mua được vào một túi nilon khác gói bên ngoài bằng giấy bạc để đem bán cho người khác lấy tiền chênh lệch chi tiêu cá nhân. Khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, H mang túi ma túy gói bên ngoài bằng giấy bạc đến Ngõ 418, Khu 2, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang bán cho Thân Văn K với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan. Bản cáo trạng số 16/CT- VKSVY ngày 07/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Ngụy Thanh H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 – Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ pháp luật. Tuy nhiên khoản 1 Điều 251 – BLHS năm 2015 và khoản 1 Điều 194 – BLHS năm 1999 có mức hình phạt ngang nhau, nhưng xét về tổng thể điều luật thì tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tại các khoản khác của Điều 251 BLHS năm 2015 có khung hình phạt nặng hơn Điều 194 – BLHS năm 1999. Vì vậy, HĐXX cần áp dụng khoản 1 Điều 194 – BLHS năm 1999 để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[2] Xét tính chất vụ án: trong vụ án này có một mình bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bên cạnh đó nó còn là nguyên nhân và điều kiện phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, việc xử lý bằng pháp luật hình sự là cần thiết, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Ngày 08/5/2017, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội "Cướp tài sản", nay bị cáo lại phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" trong thời gian thử thách, thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 – BLHS năm 2015. Vì vậy cần áp dụng khoản 5 Điều 65 và Điều 104– BLHS để tổng hợp bản án buộc bị cáo phải chấp hành chung của cả hai bản án là phù hợp pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đây là

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 – BLHS năm 2015, ngoài ra khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng khoản 1 Điều 101- BLHS năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án theo quy định tại Điều 329 – BLTTHS năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, sống phụ thuộc bố mẹ và không có việc làm ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp pháp luật.

Trong vụ án này Thân Văn K, có hành vi mua ma túy Methamphetamine có tổng trọng lượng là 0,085 gam của bị cáo H. Do K là đối tượng nghiện ma túy, chưa có tiền án về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, mục đích mua ma túy về để sử dụng, số ma túy mua chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* nên ngày 01/01/2018, Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định số 167 ngày 12/11/2013 với số tiền 1.500.000 đồng là có căn cứ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H, do H khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V đã tiến hành xác minh tại khu vực cổng trường mầm non ở thôn T, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang nhưng không xác định được người đàn ông nào có đặc điểm như H khai có biểu hiện bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V tách ra để tiếp tục điều tra và xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn H là người đi cùng K đến Ngõ 418, khu 2, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang nhưng không biết việc K đến gặp H để mua ma túy. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý đối với H là có căn cứ.

Đối với xe mô tô BKS 98B2 – 114.39 H dùng làm phương tiện để đi mua và bán ma túy, quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là của anh Tiêu Ngọc S (tên gọi khác là Tống Ngọc T), khi cho H mượn xe anh S không biết H sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện V không đề cập xử lý.

Đối với số điện thoại H và K sử dụng để liên mạc mua bán ma túy cả hai khai không nhớ mua sim ở đâu, quá trình điều tra xác định được: số điện thoại 01294432267 H sử dụng, có đăng ký chủ thuê bao là anh Phan Trường T, sinh năm: 1997, trú quán: thôn C, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang; số điện thoại 0936696720 K sử dụng, có đăng ký chủ thuê bao là chị Vũ Thị T, sinh năm: 1983, trú quán: thôn N, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Anh T và chị T khai sau khi sử dụng hết tiền trong sim đã vứt đi, không sử dụng nữa, nay không biết ai sử dụng và không quen biết K, H nên Cơ quan CSĐT-Công an huyện V không đề cập xử lý.

[6] ***Về vật chứng của vụ án:***

Đối với chiếc xe mô tô BKS 98B2 – 114.39 ngày 07/02/2018 Cơ quan điều tra đã trả lại anh Tiêu Ngọc S, anh S đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

Đối với số tiền 200.000đ bị cáo H tự giao nộp, đây là số tiền do thu lời bất chính mà có cần được tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 02 chiếc điện thoại là phương tiện dùng vào việc phạm tội cần được tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với số ma túy đựng trong 02 phong bì thư ký hiệu "QT" và "QT1"có khối lượng là 0,067gam và 0,145gam còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và 02 chiếc sim điện thoại có giá trị không lớn cần được tịch thu tiêu hủy.

[7] **Về án phí**: Bị cáo Ngụy Thanh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 194- Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 101; Điều 38 – Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Ngụy Thanh H 02 năm 06 tháng (Hai năm sáu tháng) tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ khoản 5 Điều 65 – BLHS năm 2015 buộc bị cáo Ngụy Thanh H phải chấp hành hình phạt 03 năm tù về tội "*Cướp tài sản*" của bản án số 18/2017/HSST ngày 08/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ Điều 56; Điều 104- BLHS năm 2015, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Ngụy Thanh H phải chấp hành chung của hai bản án là 05 năm 06 tháng (*Năm năm sáu tháng*) tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/12/2017 (được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 29/7/2016 đến ngày 07/8/2016 của bản án số 18/2017/HSST ngày 08/5/2017).

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47- BLHS năm 2015; khoản 2 Điều 106- BLTTHS năm 2015.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền số 009069 ngày 05/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động có nhãn hiệu Iphone màu trắng, có số Imel: 358691056381308; 01(Một) chiếc điện thoại Nokia N1110i màu đen trắng có số Imel: 352289010772054.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy Methamphetamine có khối lượng là 0,067gam và 0,145 gam còn lại sau giám định được đựng trong 02 phong bì thư có ký hiệu "QT" và "QT1", 02 chiếc sim điện thoại.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện V).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 – BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí. Buộc Ngụy Thanh H phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333, 334- BLTTHS năm 2015.

Báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Bắc Giang
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Việt Yên
- THADS huyện Việt Yên.
- Bị cáo, người CQLNVLQ.
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
Đã ký

Vũ Văn Hợp